**Tính dân tộc trong bài thơ Việt Bắc**

[Bài thơ Việt Bắc](https://download.vn/bai-tho-viet-bac-41194) là đỉnh cao của thơ Tố Hữu và cũng là một thành tựu quan trọng của thơ ca kháng chiến chống Pháp. Bài thơ được Tố Hữu sáng tác vào tháng 10 năm 1954 nhân một sự kiện lịch sử: Trung ương Đảng và chính phủ rời chiến khu về thủ đô Hà Nội. Từ điểm xuất phát ấy bài thơ thể hiện tình gắn bó thắm thiết giữa người ra đi và người ở lại, giữa miền xuôi và miền ngược, giữa người cán bộ với Việt Bắc quê hương của cách mạng, với đất nước và nhân dân, với Đảng và Bác Hồ, với cuộc kháng chiến đã thành kỉ niệm sâu nặng trong tâm hồn. Như thế nghĩa là trong niềm vui thắng lợi và đón nhận cuộc sống thanh bình nhà thơ vẫn không quên tình nghĩa gắn bó trong những năm gian khổ đã qua và coi đây là cội nguồn sức mạnh tinh thần to lớn cho những ngày hiện tại và tương lai. Có thể nói, bài thơ Việt Bắc là khúc tình ca và cũng là khúc hùng ca mà cội nguồn sâu xa của nó là tình cảm quê hương đất nước, là truyền thống ân nghĩa, đạo lý thuỷ chung của dân tộc.

Trước hết với kiểu kết cấu đối đáp rất đậm đà tình nghĩa của bài thơ Việt Bắc là tình yêu với thiên nhiên đất nước được biểu hiện cụ thể qua sự gắn bó với núi rừng Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cán bộ sắp về xuôi. Cảnh Việt Bắc hiện ra những vẻ đẹp hiện thực và thơ mộng, thi vị gợi rõ nét độc đáo của Việt Bắc so với nhiều miền quê khác của đất nước. Việt Bắc đó là hình ảnh: "Trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương", hình ảnh bản làng mờ trong sương sớm, những bếp lửa hồng trong đêm khuya, là những "rừng nứa bờ tre, sông Đáy" là tiếng mõ trâu về trong rừng chiều, tiếng "Chày đêm nện cối đều đều suối xa". Nhưng có lẽ nổi bật nhất là nỗi nhớ của Tố Hữu về Việt Bắc là sự hòa quyện với người, là ấn tượng không thể phai mờ về những người dân Việt Bắc cần cù trong lao động, thuỷ chung trong nghĩa tình:

*Ta về mình có nhớ ta*
*...*
*Nhớ ai tiếng hát ân tình thuỷ chung.*

Qua đó có thể thấy thiên nhiên Việt Bắc hiện ra với những vẻ đẹp phong phú, đa dạng, thay đổi theo thời tiết, từng mùa. Gắn với cảnh tượng ấy là con người giản dị, người đi làm nương rẫy, người đan nón, người hái măng. Bằng những việc làm tưởng chừng nhỏ bé của mình họ đã góp phần tạo ra sức mạnh vĩ đại của cuộc kháng chiến. Chính tình nghĩa gắn bó và san sẻ cùng nhau chịu đựng gian khổ thiếu thốn, cùng nhau gánh vác nhiệm vụ nặng nề, khó khăn giữa nhân dân với bộ đội và cán bộ tất cả càng làm cho hình ảnh Việt Bắc sáng ngời trong hồi tưởng của nhà thơ. Việt Bắc - đó là hình ảnh những mái nhà "Hắt hiu lau xám, đậm đà lòng son", hình ảnh người mẹ "Địu con lên rẫy bẻ từng bắp ngô", là những ngày tháng đồng cam cộng khổ:

*Thương nhau chia củ sắn lùi*
*Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng*

Có thể nói âm hưởng trữ tình vang vọng suốt bài thơ tạo nên khúc ca ngọt ngào, đằm thắm của tình yêu đồng chí với đồng bào, của tình yêu thiên nhiên, yêu đất nước, yêu đời.

Theo dòng hồi tưởng của Tố Hữu bài thơ dẫn ta vào khung cảnh Việt Bắc chiến đấu với những hình ảnh hào hùng, những hoạt động sôi nổi, những âm thanh náo nức, phấn chấn. Ở đây bài thơ tràn đầy âm hưởng anh hùng ca mang dáng vẻ sử thi hiện đại bởi vì chỉ cần miêu tả khung cảnh hùng tráng của Việt Bắc, Tố Hữu đã nêu bật khí thế chiến đấu vô cùng mạnh mẽ của dân tộc.

*Những đường Việt Bắc của ta*
*Đêm đêm rầm rập như là đất rung*
*Quân đi điệp điệp trùng trùng*
*Ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan*
*Dân công đỏ đuốc từng đoàn*
*Bước chân nát đá, muôn tàn lửa bay.*

​ Dân tộc ấy đã vượt qua bao gian khổ hi sinh để lập nên những kì tích, những chiến công, đèo Giàng, sông Lô, phố Ràng, Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên. Nhưng Tố Hữu không thể miêu tả diễn biến của cuộc kháng chiến mà chỉ còn đi sâu vào lý giải những cội nguồn sức mạnh đã dẫn tới chiến thắng. Đó là sức mạnh của lòng căm thù: Miếng cơm chấm muối, mối thù nặng vai, sức mạnh tình nghĩa thủy chung: "Mình đây ta đó, đắng cay ngọt bùi" nhất là sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân, của sự hòa quyện gắn bó giữa con người với thiên nhiên. Tất cả tạo thành hình ảnh "đất nước đứng lên".

*Nhớ khi giặc đến giặc lùng*
*Rừng cây núi đá ta cùng đánh Tây*
*Núi giăng thành lũy sắt dày*
*Rừng che bộ đội, rừng vây quân thù*
*Mênh mông bốn mặt sương mù*
*Đất trời ta cả chiến khu một lòng.*

Đặc biệt bằng những lời thơ trang trọng mà tha thiết Tố Hữu đã đi sâu nhấn mạnh, hình ảnh và vai trò của Việt Bắc như là quê hương của cách mạng, căn cứ vững chắc của cuộc kháng chiến. Trong những năm đen tối trước cách mạng, hình ảnh Việt Bắc hiện dần từ mờ xa "mưa nguồn suối lũ, những mây cùng mù" cho đến xác định như chiến khu kiên cường nơi nuôi dưỡng bao sức mạnh đấu tranh, nơi sản sinh nhiều địa danh đã đi vào lịch sử dân tộc.

*Mình về có nhớ núi non*
*Nhớ khi kháng Nhật, thuở còn Việt Minh*
*Mình đi mình có nhớ mình*
*Tân Trào, Hồng Thái, mái đình, cây đa.*

Trong những năm tháng kháng chiến gian lao Việt Bắc là nơi có "cụ Hồ soi sáng", có Trung ương, Chính phủ luận bàn việc công để kiên định niềm tin yêu của cả nước đối với Việt Bắc, Tố Hữu lại dùng những câu thơ mang sắc thái ca dao dạt dào những âm hưởng nghĩa tình của hồn thơ dân tộc.

*Ở đâu đau đớn giống nòi*
*Trông về Việt Bắc mà nuôi chí bền*
*Mười lăm năm ấy ai quên*
*Quê hương cách mạng dựng nên cộng hòa.*

​ Từ tình cảm yêu mến, gắn bó với cảnh và người Việt Bắc từ niềm tin tưởng vững chắc vào sức mạnh của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng

và Bác Hồ, Tố Hữu vẽ ra viễn cảnh tươi đẹp của Việt Bắc ngày mai trong khung cảnh xây dựng cuộc sống mới hòa bình, phồn vinh.

*Ngày mai rộn rã sơn khê*
*Ngược xuôi tàu chạy, bốn bề lưới giăng*
*Than Phấn Mễ, thiếc Cao Bằng*
*Phố phường như nấm như măng giữa trời.*

Những hình ảnh ấy là mơ ước, khát vọng và cũng là tình nghĩa mà những người cán bộ kháng chiến muốn đền đáp nơi từng là cội nguồn của cách mạng, nơi đã cưu mang, che chở họ trong những ngày đầy gian nan hi sinh.

Đặc biệt ở những dòng cuối cùng của bài thơ người đọc càng hiểu sâu thêm sự sắc sảo, nhạy bén của bài thơ Tố Hữu khi hướng về ngày mai, nhà thơ không quên, một nét đẹp trong đạo lý truyền thống của dân tộc đó là tình nghĩa thuỷ chung, có mới mà không nới cũ, luôn nghĩ đến nhau và vì nhau giữa miền xuôi và miền ngược, giữa cán bộ và nhân dân của mình.

*Mình về thành thị xa xôi*
*Nhà cao còn thấy núi đồi nữa chăng?*
*Phố đông còn nhớ bản làng*
*Sáng đèn còn nhớ mảnh trăng giữa rừng?*

Có thể coi đây là lời cảnh báo về sự tha hoá khi có sự thay đổi môi trường, khi người ta có thể quên đi tất cả tình nghĩa năm xưa để chỉ nghĩ đến mình và vì mình. Cho đến hôm nay những lời thơ ấy của Tố Hữu vẫn giữ nguyên ý nghĩa thời sự chứ không hề cũ xưa.

Tính dân tộc là đặc điểm nổi bật ở Việt Bắc. Chính đặc điểm này đã tạo nên sức hấp dẫn của bài thơ. Tính dân tộc của bài thơ đã giúp nhà thơ chuyển tải được tư tưởng hiện đại, tiên tiến. Đây là một tác phẩm thành công nhất của Tố Hữu, một tác phẩm đã ngợi ca những ngày hào hùng vẻ vang của dân tộc, những ngày mà toàn dân nô nức ra trận, những ngày mà mảnh đất Việt Bắc in dấu bao thời khắc, chiến công hào hùng, tươi đẹp của dân tộc. Tất cả đều được tái hiện trong một hình thức đặc biệt phù hợp mà Tố Hữu đã lựa chọn và sử dụng. Rõ ràng, bài thơ Việt Bắc đã mang tinh thần và tư tưởng của thời đại nhưng người ta có thể ngân ngợi như những bài ca dao. Chính vì vậy, bài thơ Việt Bắc dù có trải qua bao thời gian vẫn làm xao xuyến biết bao trái tim người Việt.